

Khu BTTN Núi Pia Oắc

Tên khác

Pia Oắc, Pia Bioc

Tỉnh

Cao Bằng

Tình trạng

Quyết định

Ban quản lý được thành lập

Không

Vĩ độ

22°32' - 22°40' vĩ độ Bắc

Kinh độ

105°49' - 105°57' kinh độ Đông

Vùng địa lý sinh học

06a - Nhiệt đới Nam Trung Hoa



Tình trạng bảo tồn

Khu Bảo tồn Núi Pia Oắc thuộc thị trấn Tĩnh Túc và các xã Quang Thành, Thành Công, Phan Thanh, Mai Long, Ca Thành, Vũ Nông và Hưng Đạo huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng (Tordoff *et al.* 2000). Núi Pia Oắc có trong Quyết định Số 194/CT của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng, ngày 9/8/1986 (Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn 1997), với diện tích đề xuất 10.000 ha, mục đích bảo vệ "rừng á nhiệt đới" (Cao Văn Sung 1995). Tuy nhiên, hiện tại khu vực không có trong danh lục đề xuất hệ thống rừng đặc dụng đến năm 2010 (Bộ NN & PTNT 1998). Năm 1994, Trường Đại học Lâm nghiệp đã xây dựng dự án đầu tư cho khu vực Núi Pia Oắc. Dự án đầu tư đã được Ủy ban Nhân dân tỉnh Cao Bằng thẩm định cùng năm, nhưng chưa được Bộ NN & PTNT thẩm định. Theo dự án đầu tư đề xuất thành lập Khu Bảo tồn Thiên nhiên Núi Pia Oắc với diện tích 13.312 ha, trong đó khu bảo vệ nghiêm ngặt 5.244 ha, khu phục hồi sinh thái là 8.053 ha và 15 ha cho khu hành chính và dịch vụ (Anon. 1999).

Địa hình và thủy văn

Khu bảo tồn với trung tâm là Núi Pia Oắc (1.931 m) đặc trưng bởi địa hình dốc. Phía tây của khu bảo tồn là dãy núi đá vôi (Tordoff *et al.* 2000).

Đa dạng sinh học

Theo dự án đầu tư (Anon. 1999), khu bảo tồn thiên nhiên Núi Pia Oắc có 11.839 ha rừng tự nhiên. Tuy nhiên, số liệu sử dụng đất năm 1998 của tỉnh Cao Bằng do Chi cục Kiểm lâm cung cấp và kết quả đợt khảo nhanh do Chương trình BirdLife Quốc tế và Viện ĐTQHR thực hiện cho thấy khu bảo tồn chỉ có 3.174 ha rừng tự nhiên. Kiểu rừng á nhiệt đới lá rộng núi thấp, phân bố chủ yếu trên 1.000 m. Rừng đã bị tác động mạnh trước kia và một đôi chỗ đã hình thành thảm thứ sinh. Dưới độ cao 700 m, thảm thực vật là cây bụi và đất trống cỏ. Về phía tây của khu bảo tồn có diện tích lớn rừng tự nhiên trên núi đá vôi, ở độ cao thấp hơn về phía nam là rừng trồng thông đuôi ngựa trồng *Pinus massoniana* (Tordoff *et al.* 2000).

Sự đa dạng của khu hệ thú của Núi Pia Oắc đã bị suy giảm mạnh do săn bắn, ở đây chỉ có ít loài có tầm quan trọng bảo tồn. Tuy vậy khu bảo tồn hiện có một số loài chim phân bố hẹp với sinh cảnh rừng lá rộng ở độ cao trên 800 m, và có thể là một trong ít khu vực có sinh cảnh phù hợp cho các loài trên ở Bắc Việt Nam (Tordoff *et al.* 2000).

Các vấn đề về bảo tồn

Ở độ cao dưới 1.000 m, hầu hết rừng tự nhiên trong phạm vi khu bảo tồn đã bị chuyển đổi thành đất nông nghiệp. Rừng tự nhiên phân bố ở độ cao trên 1.000 m có địa hình dốc không phù hợp để canh tác nông nghiệp. Như vậy, hiện tại sự phá rừng canh tác nông nghiệp không phải là đe dọa chủ yếu đối với đa dạng sinh học của Núi Pia Oắc (Tordoff *et al.* 2000).

Núi Pia Oắc và các vùng xung quanh có nhiều khoáng sản, đặc biệt là thiếc. Hoạt động khai thác khoáng sản trong thời kỳ thuộc Pháp đã làm mất nhiều diện tích rừng và những vùng rừng còn lại cũng đang chịu tác động với mức độ cao. Mặc dù các hoạt động trên hiện đã chấm dứt, nhưng rừng vẫn đang chịu sức ép nặng nề từ người dân địa phương, bởi các hoạt động khai thác tre nứa, cây thuốc, gỗ củi từ khu bảo tồn. Việc khai thác các lâm sản phi gỗ đã đe dọa tới sự tái sinh phục hồi rừng trong khu bảo tồn. Hạt Kiểm lâm Nguyên Bình đã giao khoán bảo vệ hầu hết diện tích đất rừng trong khu bảo tồn cho các hộ gia đình (Tordoff *et al.* 2000).

Đe dọa khác tới đa dạng sinh học Núi Pia Oắc là săn bắn, kết quả là quần thể của các loài thú lớn và trung bình đã bị giảm đáng kể (Tordoff *et al.* 2000).

Ranh giới đề xuất trong dự án đầu tư Núi Pia Oắc (Anon. 1999) có 10.073 ha đất không có rừng, một thị trấn, một mỏ Kẽm và hàng ngàn người sinh sống. Do đó, Wege *et al.* (1999) và Tordoff *et al.* (2000) đã khuyến nghị cần quy hoạch lại ranh giới để loại bỏ những diện tích cây bụi, đất trống cỏ, đất nông nghiệp và thổ cư. Ngoài ra, trái với kiến nghị của Cục Kiểm lâm (1998), Tordoff *et al.* (2000) đã đề xuất vẫn giữ lại

khu Pia Oắc trong hệ thống rừng đặc dụng Việt Nam.

Các giá trị khác

Ủy ban Nhân dân tỉnh Cao Bằng đang dự định phát triển du lịch sinh thái ở khu vực xung quanh Núi Pia Oắc. Tiềm năng phát triển du lịch ở khu vực khá cao do một số lý do: đường giao thông thuận tiện từ thị xã Cao Bằng tới khu vực; có thể phục hồi lại một số biệt thự cũ từ thời Pháp; có chợ nhiều màu sắc dân tộc; từ đường Quốc lộ có thể lên đỉnh Núi Pia Oắc dễ dàng. Tuy nhiên việc phát triển du lịch trong phạm vi ranh giới khu bảo tồn đòi hỏi phải có những điều chỉnh trong quy chế quản lý rừng đặc dụng (Tordoff *et al.* 2000).

Các dự án có liên quan

Chưa có thông tin.

Tài liệu tham khảo

Anon. (1999) [Investment plan for Pia Oac Nature Reserve, Cao Bang province]. Xuan Mai: Xuan Mai Forestry College. In Vietnamese.

Tordoff, A. W., Vu Van Dung, Le Van Cham, Tran Quang Ngoc and Dang Thang Long (2000) [A rapid field survey of five sites in Bac Kan, Cao Bang and Quang Ninh provinces: a review of the Northern Indochina Subtropical Forests Ecoregion](#). Hanoi: BirdLife International Vietnam Programme and the Forest Inventory and Planning Institute. In English and Vietnamese.

Tran Hong Viet and Le Van Chien (1999) [Contribution to the establishment of Pia Oac Nature Reserve, Cao Bang province]. Unpublished report to Hanoi National University. In Vietnamese.

Tran Hong Viet and Le Van Chien (2000) A hand to help protect animals in the Pia Oac Natural Reserve area, Cao Bang province. *Tap Chi Sinh Hoc [Journal of Biology]*: 22(15)CD: 164-172. In Vietnamese.